

Số: 33/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 13 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN AẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ AẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 818/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2021 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Ngọc A, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: X, tổ 6, khu phố 2, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Anh AB, sinh năm: 1974.

Địa chỉ: X, tổ 6, khu phố 2, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc Aận tình ly hôn và thoả Aận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Aận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự Aận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Anh AB và bà Trần Thị Ngọc A.

Giấy chứng nhận kết hôn số 23/98, Quyền số 02, do Ủy ban nhân dân Phường 5, Thị xã Cà Mau, tỉnh Cà Mau cấp ngày 19/8/1998 không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả Aận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Nguyễn Anh AB và bà Trần Thị Ngọc A có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Duy, sinh ngày 22/9/1999 (đã thành niên) và Nguyễn Duy Khang, sinh ngày 20/6/2005. Giao cháu Khang cho ông AB trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với bà A do ông AB chưa có yêu cầu.

Các đương sự có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai có quyền cản trở. Vì quyền, lợi ích hợp pháp của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà A chịu; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai A tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0022445 ngày 29/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà A được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Aận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận 12, Tp.HCM;
- Chi cục THADS Quận 12, Tp.HCM;
- UBND Phường 5, Thị xã Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Minh Ký